

Bản án số: 69/2023/HS-ST

Ngày: 12 – 9 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Hà và ông Đinh Xuân Đông

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Phi Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân T
phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk
Nông tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân
thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông và điểm cầu T phần: Nhà tạm giữ Công an
thành phố G, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ
lý số: 64/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra
xét xử số: 58/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Lữ Trung K, tên gọi khác: K Ma, sinh năm 1987, tại tỉnh Thái Bình; nơi
thường trú: Thôn Đ, xã V, huyện H, tỉnh Thái Bình; nơi ở hiện tại: Tổ dân phố
4, phường T, T phố G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa:
11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con
ông: Lữ Văn D và bà Bùi Thị Th; Bị cáo chưa có vợ con; tiền án: 03 tiền án:

Ngày 10/03/2010 bị Tòa án nhân dân thị xã G xử phạt 02 năm 06 tháng
tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm 04 tháng về tội “*Cố ý gây
thương tích*” theo bản án 06/2010/HSST.

Ngày 02/12/2013 bị Tòa án nhân dân thị xã G (nay là T phố G) xử phạt 01
năm 06 tháng về tội “*Trộm cắp tài sản*”, tổng hợp hình phạt chung của hai tội,
buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 3 năm 8 tháng tù (ngày 26/7/2016
chấp hành xong hình phạt).

Ngày 25/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông xử phạt 6
năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo bản án số 19/2017/HSST
(đã chấp hành xong hình phạt tù).

Nhân thân: Ngày 13/7/2011 Ủy ban nhân dân T phố B, tỉnh Thái Bình áp
dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc theo QĐ số: 2057/QĐ-UBND
ngày 13/7/2011, thời gian chấp hành tại trung tâm 12 tháng (đã chấp hành xong

biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh). Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/4/2023, đang bị tạm giam – Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Bùi Trung T; Địa chỉ: Thôn A, xã B, TP. G, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt

2. Anh Lỗ Văn Đ; Địa chỉ: S, xã Q, huyện H, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt

Người tham gia tố tụng khác: Ông Hoàng Văn H và ông Bùi Việt A – Chiên sỹ nhà tạm giữ Công an thành phố G, tham gia tại điểm cầu thành phần nhà tạm giữ Công an thành phố G, tỉnh Đắk Nông – Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09h30' ngày 25/4/2023, Lữ Trung K đang ở phòng trọ thuộc tổ 4, phường N, thành phố G thì Bùi Trung T gọi điện thoại hỏi mua 500.000đ ma túy Heroine, hẹn giao tại cổng chào thôn V, xã C thì K đồng ý. K gói Heroine vào một mảnh giấy rồi đi bộ đến điểm hẹn; khi đi đến khu vực đèn giao thông đường Hùng Vương thuộc tổ 4, phường N thì gặp Lỗ Văn Đ điều khiển xe mô tô hiệu Honda SH150i, màu đen, BKS: 59C2 – 228.85, đang dừng đèn đỏ nên K nhờ Đ chở đến điểm hẹn trên, thì Đ đồng ý.

Khoảng 11h30' cùng ngày, khi đến cổng chào thôn V, nhìn thấy T đang đứng đợi sẵn; K bảo Đ dừng xe, rồi một mình đi bộ đến vị trí T đang đứng; khi K và T đang giao nhận ma túy thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G bắt quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G, K khai nhận nguồn gốc số ma túy trên do K mua của một người nam giới tên Giang (*chưa rõ nhân thân, lai lịch*) vào ngày 24/4/2023 tại xã X, huyện S, tỉnh Đắk Nông với giá 1.000.000 đồng, mục đích để sử dụng. K đã sử dụng hết một phần, số còn lại K bán cho T với giá 500.000 đồng để kiếm tiền lời.

Lữ Trung K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với lời khai người liên quan, vật chứng thu giữ và các chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu:

- 01 mảnh giấy màu trắng được gấp gọn, bên trong chứa chất rắn màu trắng, nghi là chất ma túy loại Heroine, thu giữ của Lữ Trung K (*Niêm phong trong bì thư dán kín ký hiệu “MT”*).

- Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam loại polime mệnh giá 500.000 đồng, thu giữ của Lữ Trung K (*Niêm phong trong bì thư ký hiệu “500.000đồng”*).

- 01 điện thoại di động hiệu Itel màu đen, số IMEI 1: 351980102552229, số IMEI 2: 351980102552237, gắn sim số 0353498642 của Lữ Trung K.

Tại bản kết luận giám định số: 145/KL-KTHS ngày 28/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Chất rắn màu trắng đựng

trong mẫu niêm phong ký hiệu “MT” gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng mẫu là 0,0356 gam. Hoàn lại sau giám định là 0,0213 gam.

Cáo trạng số: 65/CT-VKS-ĐL ngày 18-8-2023 của Viện kiểm sát nhân dân T phố Gia Nghĩa quyết định truy tố ra trước Toà án nhân dân T phố Gia Nghĩa để xét xử Lữ Trung K về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo Lữ Trung K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng và thừa nhận Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi xem xét các tình tiết buộc tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lữ Trung K phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lữ Trung K từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy hoàn trả sau giám định. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 500.000đ, 01 điện thoại di động hiệu Itel màu đen của Lữ Trung K.

Bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an T phố Gia Nghĩa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai, Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 11 giờ 30

phút ngày 25/4/2023, tại thôn V, xã B, thành phố G, tỉnh Đắk Nông bị cáo Lữ Trung K bán trái phép 0,0356 gam ma túy Heroine cho Bùi Trung T thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố G đã phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số: 145/KL-KTHS ngày 28/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong mẫu niêm phong ký hiệu “MT” gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng mẫu là 0,0356 gam.

Do vậy, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

q) Tái phạm nguy hiểm.

... ..

Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sự độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, đem lại những hậu quả rất nghiêm trọng, bị pháp luật nghiêm cấm và xã hội lên án. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài thì mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3]. *Tình tiết định khung và tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*” theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; Ngoài ra bị cáo 01 nhân thân xấu bị đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc.

[4]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:* Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5]. *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy chất ma túy Heroine có khối lượng 0,0213 gam (mẫu vật hoàn lại sau giám định) là vật chứng của vụ án.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 500.000đồng và 01 điện thoại di động hiệu ITEL màu đen của Lữ Trung K.

[6]. Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh là phù hợp cần chấp nhận; Về phần hình phạt chưa phù hợp nên không chấp nhận.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo Lữ Trung K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lữ Trung K phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lữ Trung K 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 25/4/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy chất ma túy Heroine có khối lượng 0,0213 gam (mẫu vật hoàn lại sau giám định) là vật chứng của vụ án.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 500.000đồng và 01 điện thoại di động hiệu ITEL màu đen của Lữ Trung K.

(Có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/8/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố G và Cơ quan CSĐT Công an thành phố G).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lữ Trung K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND TP. G;
- Phòng PV 06 và PC 10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. G;
- Cơ quan THAHS Công an TP. G;
- Chi cục THADS TP. G;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Ngọc Anh